

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40
CATALOGUE BÁNH TRƯỚC
HONDA VISION 110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE VISION 110 (08/2011-08/2014) ·
Dùng cho HONDA VISION (2011,2012,2013,2014)

Sơ đồ online:

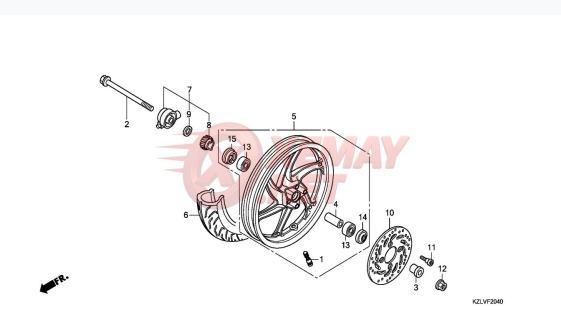
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-truoc-honda-vision-110--EPCDOV0001928> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 20 chi tiết	Có giá tham khảo: 20/20	Tổng giá trị: 7,641,371đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE
BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110



Mã EPC	EPCDOV0001928
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	VISION
Năm SX	2011,2012,2013,2014
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE VISION 110 (08/2011-08/2014)
Số phụ tùng	20 chi tiết
Tổng giá trị	7,641,371đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (20 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Van bánh xe trước (CST) 42753-KBN-902 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 110, VISION 110	42753KBN902	1	60,945đ
2	Trục bánh trước 44301-KVG-950 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, VISION 110	44301KVG950	1	54,154đ
3	Bạc đệm bên bánh trước 44311-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, VISION 110, WAVE	44311KVB910	1	33,163đ
4	Ống cách bi và may ơ trước 44620-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, VISION 110	44620KVB910	1	36,008đ
5	Cụm vành đúc trước *NH303M* 44650-KZL-E00ZA HONDA VISION 110	44650KZLE00ZA	1	2,451,531đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
5	Cụm vành đúc trước *NH146M* 44650-KZL-E00ZB HONDA VISION 110	44650KZLE00ZB	1	2,550,763đ
6	Lốp trước (CST) (80/90-14M/C 40P) 44711-KZL-731 HONDA VISION 110	44711KZL731	1	512,431đ
6	Lốp trước (CST)(80/90-14 M/C 4 44711-KZL-E01 HONDA VISION 110	44711KZLE01	1	512,431đ
7	Hộp bánh răng đo tốc độ 44800-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, LEAD 110, VISION 110	44800KVB910	1	154,076đ
8	Bánh răng đo tốc độ (21 răng) 44806-KVB-911 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, LEAD 110, VISION 110	44806KVB911	1	30,214đ
9	Đệm bánh răng đo tốc độ 44809-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, DREAM, FUTURE, LEAD 110, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100	44809KFM900	1	18,090đ
10	Đĩa phanh trước 45351-KVB-961 HONDA CLICK 110, VISION 110	45351KVB961	1	373,673đ
10	Đĩa phanh trước trái 45351-KVB-S02 HONDA VISION 110	45351KVB S02	1	330,234đ
11	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KGH900	1	25,326đ
12	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
13	Vòng bi 6201 (NACHI Thái-1 mặt chắn bụi) 91052-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, LEAD 125, SH MODE, VISION 110	91052KVB901	1	69,953đ
13	Vòng bi 6201 (1 mặt chắn bụi) 91052-KVB-902 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, SH MODE, VISION 110	91052KVB902	1	125,263đ
13	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-KVB-S51 HONDA DREAM 110, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	91052KVB S51	1	68,791đ
14	PHỐT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ
15	Phốt hộp bánh răng công tơ mét 91258-KM1-004 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, VISION 110	91258KM1004	1	137,924đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng VISION](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-truoc-honda-vision-110--EPCDOV0001928> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110 (EPCDOV0001928). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-truoc-honda-vision-110--EPCDOV0001928>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110 (EPCDOV0001928)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-truoc-honda-vision-110--EPCDOV0001928>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110 (EPCDOV0001928)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f20-40-catalogue-banh-truoc-honda-vision-110--EPCDOV0001928>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F20 - 40 CATALOGUE
BÁNH TRƯỚC HONDA VISION 110
(EPCDOV0001928)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.